TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12 /2020/QĐST - KDTM	*Diễn Châu, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 21/2020/TLST - KDTM ngày 02 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S (ngân hàng S).

Địa chỉ: Số A đường Đ, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L– Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Khắc T – chức vụ chuyên viên cấp 1 Trung tâm xử lý nợ tại miền Trung, trực thuộc ban QL&XLN CVĐ. Theo giấy ủy quyền số 386/UQ-TGĐ ngày 29/10/2019 của tổng giám đốc ngân hàng S

Địa chỉ: Tòa nhà T, đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Song T, sinh năm 1981 và bà Thái Thị H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Xóm Y, xã N, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

Ông Nguyễn Song T ủy quyền cho bà Thái Thị H theo giấy ủy quyền ngày 15/5/2020.

2. Sự thoả thuận của các đương cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ phải trả:

Ông Nguyễn Song Tvà bà Thái Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 514.907.782 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 400.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 85.821.701 đồng và tiền lãi quá hạn là 29.086.081 đồng tính đến ngày 11/05/2020.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 11 tháng 05 năm 2020 ông Nguyễn Song T và bà Thái Thị H phải chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 33/2018/HĐTDNH-CN/SHB.120203 ngày 26/01/2018 và khế ước nhận nợ số 01-33/2018/HĐTDNH-CN/SHB.120203 ngày 26/01/2018

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP S thì lãi suất mà anh Nguyễn Song T và chị Thái Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP S cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

2.2 Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp ông Nguyễn Song T và bà Thái Thị H không trả đầy đủ toàn bộ số nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu chi cục thi hành án kê biên xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số X, tờ bản đồ Y diện tích 261m^2 (Nay là thửa dất số C tờ bản đồ địa chính D diện tích 267,1m^2) tại xóm T, xã N, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL do UBND huyện DC cấp ngày 23/03/2008 mang tên chủ sử dụng Nguyễn Song T và Thái Thị H. Tài sản thế chấp đã được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số 713/2014/HĐTC-CN/SHB.120203 ngày 31/12/2014. Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 01/2016/VBBS ngày 07/01/2016. Văn bản bổ sung sửa đổi hợp đồng thế chấp số 02/713/2014/HĐTC-SHB.120203 ngày 26/10/2016. Văn bản bổ sung số 01/2017/713/2014/HĐTC-CN/SHB.120203 ngày 19/01/2017. Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số PL01-713/2014/HĐTC-CN/SHB.120203 ngày 26/01/2018

Nếu tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ thì ông Nguyễn Song T và bà Thái Thị H tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong nợ.

Về án phí: Ngân hàng SHB và ông Nguyễn Song T, bà Thái Thị H thống nhất thỏa thuận: Ông Nguyễn Song T và bà Thái Thị H thỏa thuận chịu cả 12.298.000đ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Xét đơn xin miễn giảm tiền án phí của ông Nguyễn Song T và bà Thái Thị H vì điều kiện kinh tế khó khăn được xác nhận của UBND xã N.

- Căn cứ Điều 13, khoản 2 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xét giảm ½ số tiến án phí cho ông Nguyễn Song T và bà Thái Thị H. Ông Nguyễn Song T và bà

Thái Thị H còn phải nộp 6.149.000đ (sáu triệu một trăm bốn chín nghìn đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng S số tiền 13.950.000đ theo biên lai số 0005010 ngày 27/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DC tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKS Diễn Châu
- THA Diễn Châu
- TAND tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Đình Lâm